

Hạ Long, ngày 02 tháng 11 năm 2023

Số: 190/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2023/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, giữa:

Chị **Trần Thị Ngọc Q**; sinh năm 1989

Thường trú: Tổ 67B, khu 6, phường C, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Anh **Lý Nam T**; Sinh năm 1974

Thường trú: Tổ 67B, khu 6, phường C, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 80, 81, 82, 83, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc Q và anh Lý Nam T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao ba người con chung là Lý Minh T, sinh ngày 24/10/2009; Lý Bảo A, sinh ngày 11/5/2015 và Lý Minh K, sinh ngày 09/01/2019

cho chị Trần Thị Ngọc Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi ba người con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lý Nam T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Q số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng cho mỗi con chung, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc Q và anh Lý Nam T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc Q tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000038 ngày 11/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- Chi cục THA DS TP Hạ Long;
- UBND **phường C,**
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh